



TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Địa chỉ: Số 12 Ngõ Tất Tố, P. Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 38443151

Fax: (84-24) 38443665

VINAPHARM

Website: vinapharm.com.vn

Email: vinapharm@vinapharm.com.vn

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2025

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Kính gửi: Quý Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2025,

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (“Tổng công ty”) kính gửi Quý Cổ đông phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với những nội dung chi tiết như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên công ty: TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP
- Mã số doanh nghiệp: 0100109385
- Địa chỉ: Số 12 phố Ngõ Tất Tố, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 0243 844 3151 Fax: 0243 844 3665
- Email: vinapharm@vinapharm.com.vn

II. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

- Tên cổ đông:
- Địa chỉ:
- Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN:
- Số lượng cổ phần sở hữu:
- Số phiếu biểu quyết tương ứng số liệu cổ phần sở hữu:

III. MỤC ĐÍCH VÀ NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN

Chấp thuận việc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cấp thư bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) theo Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam.



(Chi tiết tại Tờ trình 389/TTr-HĐQT ngày 13/8/2025 v/v chấp thuận giao dịch giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP với bên có liên quan)

IV. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT

1. Quý Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu (✓) hoặc dấu (x) vào một trong ba lựa chọn: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
2. Ý kiến biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - Phiếu không do Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP phát hành.
 - Đánh dấu vào từ 02 (hai) ô trở lên.
 - Không có chữ ký (đối với cổ đông cá nhân), không có chữ ký của người đại diện hợp pháp và đóng dấu (đối với cổ đông tổ chức).
 - Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa, đánh dấu thêm ký hiệu.
 - Phiếu gửi về Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP không đúng thời hạn quy định.
 - Phong bì đã bị mở (trường hợp gửi thư hoặc gửi trực tiếp) trước thời điểm thực hiện kiểm phiếu hoặc bị tiết lộ (trong trường hợp gửi email).
3. Mỗi Quý Cổ đông chỉ được biểu quyết một ý kiến. Phiếu lấy ý kiến gửi cho Tổng công ty sớm nhất được xem là ý kiến duy nhất của Quý Cổ đông mà không phụ thuộc vào phương thức trả lời qua email hoặc bằng văn bản.
4. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP được coi là không tham gia biểu quyết.

V. THỜI HẠN VÀ CÁCH THỨC CỔ ĐÔNG GỬI Ý KIẾN BIỂU QUYẾT

1. Quý Cổ đông có thể lựa chọn một trong hai cách gửi Phiếu ý kiến về Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP như sau:
 - Gửi thư hoặc gửi trực tiếp: Phiếu lấy ý kiến (bản chính do Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP phát hành) đã biểu quyết bao gồm đầy đủ 03 (ba) trang được đựng trong phong bì dán kín (đã gửi kèm Phiếu lấy ý kiến cho Quý Cổ đông) và gửi về Tổng công ty trước thời hạn quy định tại mục V.2 Phiếu lấy ý kiến này. Trường hợp Quý Cổ đông không sử dụng phong bì do Tổng công ty cung cấp, Quý Cổ đông vui lòng ghi rõ tiêu đề: “**Trả lời phiếu ý kiến cổ đông bằng văn bản**” trên bì thư để đảm bảo an toàn thông tin.
 - Gửi vào địa chỉ email của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP: Bản scan màu đầy đủ 03 trang của Phiếu lấy ý kiến đã biểu quyết được gửi vào địa chỉ email của Tổng công ty (theo quy định tại Mục V.2) và phải được gửi bằng địa chỉ email Quý Cổ đông đã đăng ký hợp lệ với Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

2. Thời hạn gửi Phiếu lấy ý kiến

Đề nghị Quý Cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến đã biểu quyết về Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP trước 17 giờ 00 ngày 25/8/2025 theo địa chỉ:

01093
3 CÔNG
DƯỢC
VIỆT NAM
4 PHỐ

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Địa chỉ: Số 12 phố Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 844 3151

Địa chỉ email nhận file scan Phiếu lấy ý kiến đã biểu quyết: vinapharm@vinapharm.com.vn
(Tiêu đề email đề nghị ghi rõ: Trả lời phiếu ý kiến cổ đông bằng văn bản)

VI. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG

Nội dung xin ý kiến: Chấp thuận việc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cấp thư bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (CPC1) theo Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam như nêu tại Tờ trình 389/TTr-HĐQT ngày 13/8/2025 v/v chấp thuận giao dịch giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP với bên có liên quan.

☐ Tán thành



☐ Không tán thành



☐ Không có ý kiến



Quý Cổ đông vui lòng gửi Phiếu ý kiến đúng thời hạn và cách thức nêu trên. Trường hợp Quý Cổ đông không gửi Phiếu ý kiến đúng quy định hoặc sau thời hạn quy định, ý kiến biểu quyết của Quý Cổ đông đối với nội dung xin ý kiến trên sẽ không có hiệu lực.

Hội đồng quản trị sẽ tổ chức kiểm phiếu, tổng hợp kết quả biểu quyết của Quý Cổ đông, ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện công bố thông tin Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định.

Trân trọng.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG CÔNG TY
DƯỢC
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Đinh Xuân Hân

XÁC NHẬN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên (đối với cổ đông cá nhân); Ký, ghi rõ họ tên đại diện hợp pháp và đóng dấu (đối với cổ đông tổ chức))

TỜ TRÌNH LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
(V/v chấp thuận giao dịch
giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP với Bên có liên quan)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Mở rộng mối quan hệ với các đối tác quốc tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (“Vinapharm”) thông qua. Triển khai thực hiện nhiệm vụ này, tháng 7/2024 tại Hàn Quốc trước sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, Vinapharm và Tập đoàn Celltrion, Hàn Quốc đã ký Biên bản ghi nhớ về việc hợp tác trong lĩnh vực dược sinh học trong đó có nội dung: *“Các Bên sẽ nỗ lực phối hợp để thương mại hóa các sản phẩm có thể mạnh của Celltrion tại thị trường Việt Nam thông qua hệ thống phân phối của các công ty con của Vinapharm”*.

Do Vinapharm chưa xây dựng hệ thống phân phối trực tiếp mà hiện đang thực hiện quản lý, điều hành hoạt động qua các công ty con, Vinapharm đã chỉ định Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“CPC1”) - là công ty con của Vinapharm, có kinh nghiệm và năng lực phân phối sản phẩm dược của nhiều hãng dược nổi tiếng, uy tín tham gia đàm phán, thỏa thuận là đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm của Tập đoàn Celltrion tại thị trường Việt Nam.

Theo kết quả đàm phán, Tập đoàn Celltrion chỉ định CPC1 là đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm của Tập đoàn Celltrion tại thị trường Việt Nam với điều kiện Vinapharm phát hành Thư bảo lãnh nhằm đảm bảo cho các nghĩa vụ thanh toán của CPC1 theo Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa các bên.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2025;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ - CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP phê duyệt giao dịch giữa Tổng công ty với bên liên quan cụ thể như sau:

1. Chấp thuận việc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cấp thư bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 theo Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam (“Thỏa thuận phân phối độc quyền”), bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ liên quan đến các khoản nợ, phạt do chậm thanh toán, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính

khác (nếu có) phát sinh từ nghĩa vụ thanh toán của CPC1 theo Thỏa thuận phân phối độc quyền, với điều kiện tổng nghĩa vụ bảo lãnh phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng liên tiếp trong mọi trường hợp không vượt quá giá trị vốn góp của chủ sở hữu của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP tại CPC1 được ghi nhận trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát sinh nghĩa vụ bảo lãnh (*Chi tiết tại Dự thảo Thỏa thuận bảo lãnh kèm theo*).

2. Giao Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP trao đổi, đàm phán, quyết định, ký kết và thực hiện các văn bản, thỏa thuận có liên quan đến việc cấp bảo lãnh thanh toán cho các nghĩa vụ thanh toán của CPC1 bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ liên quan đến khoản phạt do chậm thanh toán, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các trách nhiệm tài chính khác được quy định trong Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đinh Xuân Hân

THỎA THUẬN BẢO LÃNH**Số:...../2025/TCTD - CPC1**

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015.

Thỏa thuận bảo lãnh này được ký ngày tháng năm 2025 tại thành phố Hà Nội bởi và giữa các bên sau đây:

BÊN BẢO LÃNH: TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP

Mã số thuế: 0100109385

Địa chỉ: Số 12, phố Ngô Tất Tố, P. Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243.844 3151

Fax: 0243.844 3665

Người đại diện: Bà Hàn Thị Khánh Vinh

Chức vụ: Tổng Giám đốc

*(Sau đây gọi là Bên A)***BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1**

Mã số thuế: 0100108536

Địa chỉ: Số 87, phố Nguyễn Văn Trỗi, P. Phương Liệt, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243.8643 306

Fax: 0243.8641 366

Người đại diện: Ông Tạ Văn Dũng

Chức vụ: Tổng Giám đốc

*(Sau đây gọi là Bên B)***Xét rằng:**

- Theo thỏa thuận giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Celltrion Inc., Công ty TNHH Celltrion Việt Nam và Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“CPC1”), CPC1 là đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm của Celltrion Inc. tại Việt Nam; Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP là bên bảo lãnh cho các nghĩa vụ thanh toán của CPC1 theo Thỏa thuận phân phối độc quyền.

Do vậy, hai Bên thống nhất ký Thỏa thuận bảo lãnh này với các điều khoản và điều kiện như sau:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Trong Thỏa thuận bảo lãnh này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thư bảo lãnh: Là văn bản do Bên A phát hành cho Bên nhận bảo lãnh quy định tại Khoản 3 Điều này để bảo lãnh cho các nghĩa vụ thanh toán của Bên B theo Thỏa thuận phân phối độc quyền và được quy định cụ thể tại Điều 4 Thỏa thuận này.

2. Hạn mức bảo lãnh: Tổng nghĩa vụ bảo lãnh phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng trong mọi trường hợp không vượt quá giá trị vốn góp của chủ sở hữu của Bên A tại Bên B được ghi nhận trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát sinh nghĩa vụ bảo lãnh.

3. Bên nhận Bảo lãnh: Là đơn vị có quyền thụ hưởng bảo lãnh do Bên A phát hành gồm:

3.1. Celltrion, Inc.

Địa chỉ: 23, Academy-ro, Yeonsu-gu, Incheon, 22014, Hàn Quốc

3.2. Công ty TNHH Celltrion Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 17, Tháp Tây, Trung tâm Lotte Hà Nội, 54 phố Liễu Giai, phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội, Việt Nam

4. Thỏa thuận phân phối độc quyền: Là Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Bên A, Bên B và Bên nhận bảo lãnh, bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) tại từng thời điểm, trong đó quy định Bên B là đơn vị phân phối độc quyền các sản phẩm của Celltrion Inc. tại Việt Nam.

5. Thời hạn bảo lãnh: Là khoảng thời gian Bên B được duy trì hạn mức bảo lãnh và được quy định cụ thể tại Điều 3 Thỏa thuận bảo lãnh này.

Điều 2. Phạm vi bảo lãnh

Theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Thỏa thuận bảo lãnh này, Bên A đồng ý bảo lãnh cho toàn bộ nghĩa vụ thanh toán của Bên B phát sinh theo Thỏa thuận phân phối độc quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ liên quan đến các khoản nợ, phạt do chậm thanh toán, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh từ nghĩa vụ thanh toán của Bên B theo Thỏa thuận phân phối độc quyền với điều kiện tổng nghĩa vụ bảo lãnh phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng liên tiếp trong mọi trường hợp không vượt quá giá trị vốn góp của chủ sở hữu của Bên A tại Bên B được ghi nhận trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát sinh nghĩa vụ bảo lãnh.

Điều 3. Thời hạn bảo lãnh

Thời hạn bảo lãnh bắt đầu từ ngày *[ngày ĐHĐCĐ Bên A chấp thuận việc cấp bảo lãnh cho Bên B]* và chấm dứt trong các trường hợp sau, tùy thời điểm nào đến trước:

1. Bên B hoàn thành nghĩa vụ thanh toán phát sinh theo Thỏa thuận phân phối độc quyền; Hoặc
2. Bên nhận bảo lãnh gửi đến Bên A thông báo bằng văn bản xác nhận rằng nghĩa vụ của Bên A theo Thư bảo lãnh này được miễn trừ toàn bộ; Hoặc
3. Bên A, Bên B và Bên nhận bảo lãnh thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt bảo lãnh hoặc thay thế biện pháp bảo lãnh khác; Hoặc
4. Theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh

Trong trường hợp Bên B không thực hiện, tuân thủ hoặc thực hiện tất cả hoặc bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm, cam kết, giao ước và điều kiện nào nêu trên liên quan đến việc thanh toán theo Thỏa thuận phân phối độc quyền, Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh, theo yêu cầu đầu tiên của Bên nhận bảo lãnh, tất cả các khoản thanh toán đã đến hạn và phải trả theo Thỏa thuận phân phối độc quyền, tùy thuộc vào xác nhận của Bên B. Nếu Bên B không cung cấp xác nhận về số tiền phải thanh toán trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, số tiền được nêu trong yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh sẽ mặc nhiên được coi là đã được Bên B đã xác nhận cho mục đích tại Điều này.

Điều 5. Đồng tiền bảo lãnh: Là tiền Việt Nam Đồng.

Điều 6. Nhận nợ

1. Trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày Bên A thực hiện trách nhiệm bảo lãnh theo Thỏa thuận bảo lãnh này, Bên A thông báo bằng văn bản cho Bên B biết việc Bên A đã thanh toán thay cho Bên B theo Thư bảo lãnh.

2. Ngay khi Bên A thực hiện thanh toán thay cho Bên B theo quy định tại Thỏa thuận bảo lãnh này, Bên B đồng ý rằng khoản tiền thanh toán này được xác định là nghĩa vụ nợ của Bên B đối với Bên A. Bên B có nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ số tiền Bên A đã thanh toán thay cho Bên B theo Thư bảo lãnh cùng với số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Mức lãi suất áp dụng là lãi suất huy động kỳ hạn 06 (sáu) tháng bình quân của 04 (bốn) ngân hàng thương mại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) cộng với biên độ 1% tính trên số tiền Bên A đã thực hiện thanh toán thay cho Bên B kể từ ngày Bên A thực hiện thanh toán thay cho Bên B.

4. Thỏa thuận này, Thư bảo lãnh kèm theo Thỏa thuận phân phối độc quyền và thông báo bằng văn bản của Bên A gửi đến Bên B về việc Bên A đã thanh toán cho Bên B theo Thư bảo lãnh là căn cứ xác nhận nợ của Bên B đối với Bên A.

Điều 7. Phí bảo lãnh

Việc Bên A thực hiện bảo lãnh cho Bên B theo Thỏa thuận bảo lãnh này là không thu phí, do đó Bên B không phải chi trả bất kỳ khoản phí bảo lãnh nào cho Bên A.

Điều 8. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên A

1. Thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi nhận được yêu cầu phù hợp với quy định tại Thư bảo lãnh.

2. Bên A được quyền chủ động thực hiện việc thanh toán thay cho Bên B trường hợp trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh mà Bên B không thực hiện xác nhận về nghĩa vụ đến hạn phải thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh.

3. Từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh khi Thư bảo lãnh hết hiệu lực hoặc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh không đáp ứng các điều kiện quy định tại Thư bảo lãnh.

4. Yêu cầu và được Bên B hoàn trả đầy đủ số tiền mà Bên A đã thanh toán thay cho Bên B bao gồm cả tiền lãi theo quy định tại Điều 6 Thỏa thuận bảo lãnh này và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Bên A thanh toán thay cho Bên B.

5. Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B

1. Thực hiện đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại Thỏa thuận bảo lãnh này.

2. Hoàn trả đầy đủ số tiền Bên A đã thanh toán thay cho Bên B bao gồm cả tiền lãi phát sinh từ việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo quy định tại Thỏa thuận bảo lãnh này và Thỏa thuận phân phối độc quyền trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Bên A thanh toán thay cho Bên B.

Trong trường hợp quá thời hạn thanh toán nêu tại Khoản 2 Điều này, Bên B chưa hoặc không thanh toán đầy đủ cho Bên A, Bên B chịu mức lãi suất chậm thanh toán bằng 150% mức lãi suất quy định tại Khoản 3 Điều 6 Thỏa thuận bảo lãnh tính trên số tiền và thời gian chậm thanh toán.

3. Đồng ý việc Bên A chủ động thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo Thư bảo lãnh trong trường hợp trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh mà Bên B không có xác nhận về nghĩa vụ đến hạn phải thanh toán cho Bên nhận bảo lãnh.

4. Báo cáo kịp thời, đầy đủ cho Bên A tình hình hoạt động kinh doanh của Bên B liên quan đến Thư bảo lãnh và Thỏa thuận phân phối độc quyền.

5. Không được chuyển giao, chuyển nhượng bất kỳ nghĩa vụ, trách nhiệm nào theo quy định tại Thỏa thuận bảo lãnh này cho bên thứ ba bất kỳ nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Thỏa thuận này và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Các thỏa thuận khác

1. Thỏa thuận này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên B đã hoàn thành tất cả nghĩa vụ hoàn trả đối với Bên A theo Thỏa thuận bảo lãnh này.

2. Thỏa thuận bảo lãnh này được hiểu và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Tất cả các tranh chấp phát sinh (nếu có) liên quan đến Thỏa thuận bảo lãnh này được các bên ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng; Trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua thương lượng, một trong hai bên được quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại TP. Hà Nội.

4. Mọi sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận bảo lãnh này (nếu có) phải được lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện hợp pháp mỗi bên; Văn bản đó là phần không tách rời của Thỏa thuận bảo lãnh này.

5. Thỏa thuận bảo lãnh này được lập thành 04 (bốn) bản gốc có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản và Bên B giữ 02 (hai) bản.

ĐỂ GHI NHẬN CÁC QUY ĐỊNH TRONG THỎA THUẬN BẢO LÃNH NÀY, người đại diện hợp pháp của Bên A và Bên B cùng ký Thỏa thuận bảo lãnh này làm căn cứ thực hiện.

**BÊN BẢO LÃNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Hàn Thị Khánh Vinh

**BÊN ĐƯỢC BẢO LÃNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Tạ Văn Dũng

NGHỊ QUYẾT**V/v chấp thuận giao dịch****giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP với Bên có liên quan****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2025;

- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ - CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP;

- Căn cứ Tờ trình số 389/TTr - HĐQT ngày 13/8/2025 v/v chấp thuận giao dịch giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP với bên có liên quan;

- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản ngày tháng 8 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận việc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP cấp thư bảo lãnh cho nghĩa vụ thanh toán của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 (“CPC1”) theo Thỏa thuận phân phối độc quyền được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam (“Thỏa thuận phân phối độc quyền”), bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ liên quan đến các khoản nợ, phạt do chậm thanh toán, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh từ nghĩa vụ thanh toán của CPC1 theo Thỏa thuận phân phối độc quyền, với điều kiện tổng nghĩa vụ bảo lãnh phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng liên tiếp trong mọi trường hợp không vượt quá giá trị vốn góp của chủ sở hữu của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP tại CPC1 được ghi nhận trên báo cáo tài chính gần nhất tại thời điểm phát sinh nghĩa vụ bảo lãnh.

Điều 2. Giao Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP trao đổi, đàm phán, quyết định, ký kết và thực hiện các văn bản, thỏa thuận có liên quan đến việc cấp bảo lãnh thanh toán cho các nghĩa vụ thanh toán của CPC1 bao gồm nhưng không giới hạn các nghĩa vụ liên quan đến khoản phạt do chậm thanh toán, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và các trách nhiệm tài chính khác được quy định trong Thỏa thuận phân phối được ký giữa Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 với Tập đoàn Celltrion (Hàn Quốc) và Công ty TNHH Celltrion Việt Nam.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc, các cổ đông và các Phòng/Bộ phận có liên quan của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Đinh Xuân Hân